TOYOTA

ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE

Hotline: 1800.1524
Mobile: 0916 001 524
Email: tmv_cs@toyotavn.com.vn

VAY TỪ TOYOTA - MUA XE TOYOTA
TOYOTA
FINANCIAL SERVICES

COROLLA ALTIS
AN TOÀN THĂNG HẠNG TRẢI NGHIỆM

TOYOTA
Move your world

TNGA Toyota New Global Architecture

Toyota Safety Sense

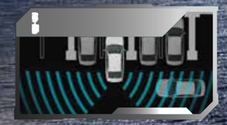

AN TOÀN THĂNG HẠNG TRẢI NGHIỆM

Phần đầu xe tạo ấn tượng bởi diện mạo tươi mới, trẻ trung với lưới tản nhiệt dạng tổ ong cùng những chi tiết mạ crôm nổi bật. Đồng thời Corolla Altis được trang bị thêm những tính năng an toàn như camera 360 (phiên bản HEV), cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (phiên bản V) và cảnh báo điểm mù (phiên bản V và HEV). Phiên bản nâng cấp hứa hẹn sẽ đem đến cho khách hàng những trải nghiệm an toàn vượt trội.

DIỆN MẠO LỊCH LÃM

Thiết kế ngoại thất được nâng tầm với vẻ đẹp mới thanh lịch và cuốn hút đến từng góc độ, mang lại cho chủ nhân riêng một vị thế trong mọi chuyển động.

THIẾT KẾ

Thiết kế trẻ trung nhưng không kém phần sang trọng thu hút mọi ánh nhìn.

THÂN XE

Các đường gân sắc nét chạy dọc thân xe tạo cảm giác thể thao, năng động.

CỤM ĐÈN SAU

Cụm đèn sau với dải đèn LED dài và thiết kế sắc nét mang lại cảm giác thể thao nhưng không kém phần lịch lãm.

ĐẦU XE

Phần đầu xe tạo ấn tượng bởi diện mạo tươi mới, trẻ trung với thiết kế dạng tổ ong cùng những chi tiết mạ crôm nổi bật.

VÀNH VÀ LỐP XE

Vành hợp kim đa chấu kích thước 17 inch cho cảm giác trẻ trung, khỏe khoắn, cuốn hút trong từng chuyển động (được trang bị trên phiên bản V & HEV).

GƯƠNG CHIẾU HẬU TỰ ĐIỀU CHỈNH KHI LÙI

Gương chiếu hậu tự động điều chỉnh góc nhìn của gương khi xe cài chế độ lùi (R) giúp khách hàng giảm thao tác chỉnh tay và có thể quan sát rõ phía sau để lùi xe an toàn.

CỤM ĐÈN TRƯỚC

Được mạ crom vô cùng sắc sảo tạo hình chữ J độc đáo và bắt mắt. Công nghệ chiếu sáng LED tiên tiến cho khả năng hiển thị tuyệt vời vào ban đêm và góp phần giảm tiêu thụ năng lượng.

ĐUÔI XE

Phần đuôi xe đầy đặn bộc lộ nét khỏe khoắn với cụm đèn hậu mạ crom sang trọng nối tiếp với đèn hậu thông qua nắp cốp xe.

NỘI THẤT TINH TẾ,
SANG TRỌNG ĐẾN TỪNG CHI TIẾT

Mang trong mình tinh thần "Tối giản lay động cảm quan", nội thất được thiết kế đơn giản nhưng tinh chỉnh hoàn hảo trong từng chi tiết nhằm khơi dậy cảm xúc của chủ nhân khi chạm vào hay tương tác.

GHẾ LÁI

Ghế ngồi bọc da cho tất cả phiên bản & có thể chỉnh điện lên đến 10 hướng.

KHOANG HÀNH KHÁCH

Kích thước được mở rộng sang hai bên và sự rộng rãi của hàng ghế thứ hai tạo không gian thoải mái và thư giãn.

MÀN HÌNH HIỂN THỊ ĐA THÔNG TIN

Màn hình 12.3" TFT hiển thị các thông số hỗ trợ người lái & mang lại trải nghiệm vận hành tuyệt vời.

MÀN HÌNH GIẢI TRÍ

Việc giải trí được tối ưu hóa với màn hình thông tin giải trí 9 inch kết nối với điện thoại thông minh không dây (được trang bị trên phiên bản HEV và V).

TIỆN NGHI CAO CẤP, THƯ THÁI ĐỈNH CAO

Các trang bị tiện ích tối tân mang lại cảm giác thư giãn cho chủ sở hữu trên mọi cung đường.

ĐIỀU HÒA

Hệ thống điều hòa tự động 2 vùng độc lập mang lại sự thoải mái tối ưu và tiết kiệm nhiên liệu hiệu quả: chế độ điều khiển S-FLOW (chọn hướng gió), chế độ điều hòa không khí ECO (tiết kiệm điện), kiểm soát chất lượng không khí khi đỗ xe (được trang bị trên phiên bản V và HEV).

KHỞI ĐỘNG BẰNG NÚT BẤM

Chức năng mở khóa và khởi động thông minh tạo sự thuận tiện tối đa cho người sử dụng khi bắt đầu một hành trình mới.

CHỨC NĂNG HIỂN THỊ THÔNG TIN TRÊN KÍNH LÁI HUD

Hiển thị sắc nét thông tin vận hành, tin báo cần thiết ngay trên kính lái, đúng tầm mắt quan sát của người lái (được trang bị trên phiên bản HEV).

GIỮ PHANH TỰ ĐỘNG

Chức năng tiện lợi giữ xe không chuyển động khi tạm dừng hoặc chờ đèn đỏ, qua đó giảm thao tác cho người lái.

HỆ THỐNG AN TOÀN CAO CẤP

TÚI KHÍ

7 túi khí được trang bị cho cả 3 phiên bản trong đó có túi khí đầu gối bảo vệ tối ưu giúp giảm thiểu chấn thương trong trường hợp va chạm.

CẢM BIẾN HỖ TRỢ ĐỖ XE

Cảm biến hỗ trợ đỗ xe xác định vật cản, phát tín hiệu cảnh báo hỗ trợ người điều khiển thao tác phù hợp để lùi hoặc đỗ xe an toàn, đặc biệt ở những không gian hẹp (được trang bị 6 cảm biến trên phiên bản V & HEV, 2 cảm biến ở phiên bản G).

HỆ THỐNG CẢNH BÁO ĐIỂM MÙ (BSM)

Giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu. Người lái sẽ được thông báo nếu có xe khác đang ở trong hoặc chuẩn bị tiến vào điểm mù, giúp cải thiện những hạn chế trong phạm vi quan sát của gương chiếu hậu.

HỆ THỐNG CẢNH BÁO PHƯƠNG TIỆN CẮT NGANG PHÍA SAU (RCTA)

Hệ thống này giúp báo hiệu có phương tiện sắp di chuyển đến từ phía sau, hỗ trợ người lái lùi xe an toàn (được trang bị trên phiên bản V).

Toyota Safety Sense

GÓI CÔNG NGHỆ AN TOÀN CHỦ ĐỘNG TOYOTA

Phiên bản V và HEV được trang bị Gói an toàn chủ động Toyota Safety Sense gồm 5 tính năng an toàn chủ động hỗ trợ người lái: hệ thống cảnh báo tiền va chạm (PCS), hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ giữ làn đường (LDA & LTA), hệ thống điều khiển hành trình chủ động (DRCC), đèn chiếu xa tự động (AHB) cho bạn luôn an tâm tận hưởng hành trình.

HỆ THỐNG CẢNH BÁO TIỀN VA CHẠM (PCS)

Là hệ thống an toàn chủ động, khi phát hiện va chạm có thể xảy ra với phương tiện khác, hệ thống sẽ cảnh báo người lái đồng thời kích hoạt phanh hỗ trợ khi người lái đạp phanh hoặc tự động phanh khi người lái không đạp phanh.

HỆ THỐNG CẢNH BÁO LỆCH LÀN VÀ HỖ TRỢ GIỮ LÀN ĐƯỜNG (LDA & LTA)

Hệ thống cảnh báo người lái bằng chuông báo và đèn cảnh báo khi xe bắt đầu rời khỏi làn đường mà không bật tín hiệu rẽ từ người lái. Hệ thống cũng có thể kích hoạt hỗ trợ lái để điều chỉnh bánh lái và ngăn không cho xe rời khỏi làn đường.

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN HÀNH TRÌNH CHỦ ĐỘNG (DRCC)

Là công nghệ an toàn chủ động sử dụng radar gắn dưới lưới tản nhiệt phía trước cùng với camera để phát hiện các phương tiện phía trước, đồng thời tự động điều chỉnh tốc độ để đảm bảo khoảng cách an toàn với các phương tiện đang lưu thông.

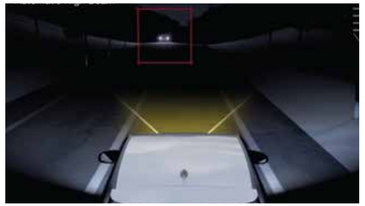

ĐÈN CHIẾU XA TỰ ĐỘNG (AHB)

Là hệ thống an toàn chủ động giúp cải thiện tầm nhìn của người lái vào ban đêm. Hệ thống có thể tự động chuyển từ chế độ chiếu xa sang chiếu gần khi phát hiện các xe đi ngược chiều, xe đi phía trước, và tự động trở về chế độ chiếu xa khi không còn xe đi ngược chiều và xe phía trước.

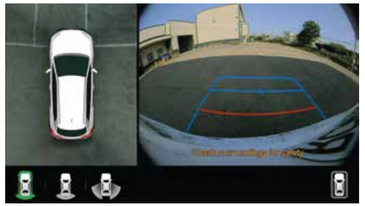

CAMERA 360

Camera 360 hỗ trợ người lái quan sát không gian xung quanh xe,tránh vật cản ở các điểm mù vật lý, giúp lái xe an toàn.

TNGA Toyota New Global Architecture

ĐỊNH HƯỚNG THIẾT KẾ TOÀN CẦU MỚI CỦA TOYOTA

Với triết lý tạo ra những chiếc xe tốt hơn bao giờ hết, thông qua định hướng TNGA, Toyota đã thiết kế lại toàn bộ cấu trúc khung gầm, củng cố nền tảng cốt lõi và mang lại khả năng vận hành tuyệt vời hơn cho khách hàng.
03 lợi ích mà TNGA mang lại bao gồm:
1. Tính linh hoạt
2. Tính ổn định
3. Tầm quan sát

TÍNH LINH HOẠT

TÍNH ỔN ĐỊNH

TẦM QUAN SÁT

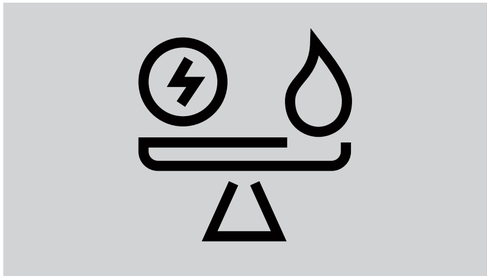

TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU HIỆU QUẢ

Khả năng vận hành đầm chắc êm ái và tiết kiệm nhiên liệu hiệu quả.

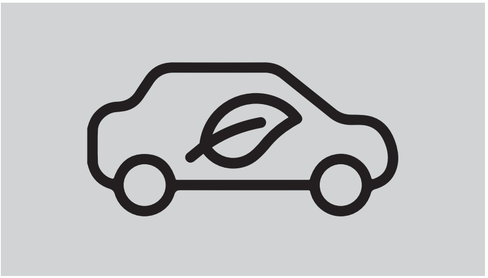

GIẢM PHÁT THẢI

Hướng đến một cuộc sống xanh và bền vững.

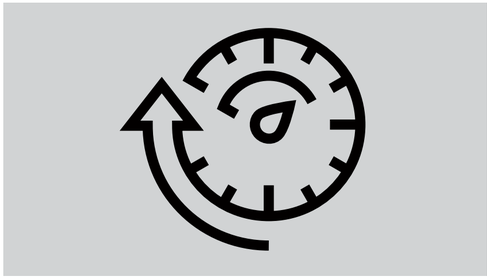

CẢM GIÁC LÁI TRÀN HỨNG KHỞI

Là sự lựa chọn tuyệt vời cho những ai muốn tìm sự hứng khởi sau tay lái.

YÊN TĨNH TUYỆT ĐỐI

Giảm thiểu tiếng ồn, cho bạn thư thái tận hưởng không gian của riêng mình.

CÁC ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT/ SPECIFICATIONS

			Corolla Altis 1.8G	Corolla Altis 1.8V	Corolla Altis 1.8HEV
KÍCH THƯỚC/ DIMENSIONS					
Kích thước tổng thể bên ngoài/ Overall Dimension	Dài x Rộng x Cao / L x W x H	mm	4630 x 1780 x 1435	4630 x 1780 x 1435	4630 x 1780 x 1455
Chiều dài cơ sở/ Wheelbase	Dài x Rộng x Cao / L x W x H	mm	2700	2700	2700
Vệt bánh xe/ Tread	Trước x Sau / Front x Rear	mm	1531/ 1548	1531/ 1548	1530/ 1550
Khoảng sáng gầm xe/ Ground Clearance		mm	128	128	149
Bán kính quay vòng tối thiểu/ Min. Turning Radius		m	5.2	5.4	5.4
Dung tích bình nhiên liệu/ Fuel Tank Capacity		L	50	50	43
ĐỘNG CƠ/ ENGINE					
Động cơ xăng/ Gasoline Engine					
Loại động cơ/ Engine Code			2ZR-FBE	2ZR-FBE	2ZR-FXE
Dung tích xy lanh/ Displacement		cc	1798	1798	1798
Hệ thống nhiên liệu/ Fuel System			Phun xăng điện tử/ Electronic fuel injection	Phun xăng điện tử/ Electronic fuel injection	Phun xăng điện tử/ Electronic fuel injection
Loại nhiên liệu/ Fuel type			Xăng/ Petrol	Xăng/ Petrol	Xăng/ Petrol
Công suất tối đa/ Max output		(kw)hp@rpm	(103)138/ 6400	(103)138/ 6400	(72)97/5200
Mô men xoắn tối đa/ Max torque		Nm@rpm	172/ 4000	172/ 4000	142/ 3600
Động cơ điện/ Electric motor	Công suất tối đa/ Max output	(kw)	-	-	53
	Mô men xoắn tối đa/ Max torque	(Nm)	-	-	163
Pin Hybrid/ Hybrid Battery	Loại/ Type		-	-	Pin Lithium/ Lithium Battery
Khí thải & mức tiêu hao nhiên liệu/ Emission & Fuel consumption					
Tiêu chuẩn khí thải/ Emission standard			Euro 6	Euro 6	Euro 6
Tiêu thụ nhiên liệu/ Fuel Consumption	Trong đô thị/ Urban	(L/100km)	9	9.37	4.23
	Ngoài đô thị/ Extra urban	(L/100km)	5.6	5.39	5.06
	Kết hợp/ Combination	(L/100km)	6.8	6.84	4.76
TRUYỀN LỰC/ POWER TRAIN					
Loại dẫn động/ Drivetrain			Dẫn động cầu trước/ FWD	Dẫn động cầu trước/ FWD	Dẫn động cầu trước/ FWD
Hộp số/ Transmission Type			Số tự động vô cấp/ CVT	Số tự động vô cấp/ CVT	Số tự động vô cấp/ CVT
Chế độ lái/ Multi Drive mode			2 chế độ (Bình Thường, Thể Thao)/ 2 drive mode (Normal, Sport)	2 chế độ (Bình Thường, Thể Thao)/ 2 drive mode (Normal, Sport)	3 chế độ (Bình thường/ Thể thao/ Eco)/ 3-drive mode (Normal/ PWR/ Eco), Lái điện/ EV mode
KHUNG GẦM/ BODY & CHASSIS					
Hệ thống lái/ Steering system	Trợ lực lái/ Power steering		Trợ lực điện/ Electric	Trợ lực điện/ Electric	Trợ lực điện/ Electric
Vành & Lốp xe/ Tire & Wheel	Loại vành/ Type		Hợp kim/ Alloy	Hợp kim/ Alloy	Hợp kim/ Alloy
	Kích thước lốp/ Size		205/ 55R16	225/ 45R17	225/ 45R17
Phanh/ Brake	Trước/ Front		Đĩa/ Disc	Đĩa/ Disc	Đĩa/ Disc
NGOẠI THẤT/ EXTERIOR					
Cụm đèn trước/ Headlamp	Đèn chiếu xa/ gần/ Lo-beam & Hi-beam		Bi-LED	Bi-LED	Bi-LED
	Hệ thống điều khiển đèn tự động/ Auto light control system		Có/ With	Có/ With	Có/ With
	Hệ thống cân bằng góc chiếu/ Headlamp leveling system		Chỉnh cơ/ Manual	Chỉnh cơ/ Manual	Chỉnh cơ/ Manual
Gạt mưa/ Wiper	Trước/Front		Gián đoạn/ Intermittent control	Tự động/ Auto	Tự động/ Auto
Gương chiếu hậu tự động điều chỉnh khi lùi			-	Có/ With	Có/ With
NỘI THẤT/ INTERIOR					
Tay lái/ Steering wheel	Loại tay lái/ Type		3 chấu/ 3-spoke	3 chấu/ 3-spoke	3 chấu/ 3-spoke
	Chất liệu/ Material		Da/ Leather	Da/ Leather	Da/ Leather
	Nút bấm điều khiển tích hợp / Steering switch		Có/ With	Có/ With	Có/ With
Gương chiếu hậu trong/ Inner mirror			Chống chói tự động/ EC mirror	Chống chói tự động/ EC mirror	Chống chói tự động/ EC mirror
Ghế/ Seat	Chất liệu/ Material		Da/ Leather	Da/ Leather	Da/ Leather
	Ghế lái/ Driver seat		Chỉnh điện10 hướng/ 10-way power adjustment	Chỉnh điện10 hướng/ 10-way power adjustment	Chỉnh điện10 hướng/ 10-way power adjustment
TIỆN NGHI/ UTILITY					
Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm/ Smart key & push start			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Hệ thống điều khiển hành trình/ Cruise control			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Hệ thống âm thanh/ Audio	Màn hình/ Display		Cảm ứng 9"/ 9" Touch screen	Cảm ứng 9"/ 9" Touch screen	Cảm ứng 9"/ 9" Touch screen
	Số loa/ No of Speaker		6	6	6
	Kết nối điện thoại thông minh/ Smart connect		Có/ With	Có (Không dây)/ with (Wireless)	Có (Không dây)/ with (Wireless)
Phanh tay điện tử/ Electric Parking Brake			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Giữ phanh tự động/ Brake hold			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Màn hình hiển thị đa thông tin			12.3"	12.3"	12.3"
Hệ thống điều hòa			Tự động 1 vùng	Tự động 2 vùng	Tự động 2 vùng
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG/ ACTIVE SAFETY					
Hệ thống an toàn Toyota/ Toyata Safety Sense	Cảnh báo tiền va chạm/ PCS		-	Có/ With	Có/ With
	Cảnh báo chệch làn đường/ LDA		-	Có/ With	Có/ With
	Hỗ trợ giữ làn đường/ LTA		-	Có/ With	Có/ With
	Điều khiển hành trình chủ động/ DRCC		-	Có (Mọi dải tốc độ)/ With (Full speed range)	Có (Mọi dải tốc độ)/ With (Full speed range)
	Đèn chiếu xa tự động/ AHB		-	Có/ With	Có/ With
Camera 360			-	-	Có/With
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp/ TPWS			-	-	Có/ With
Hệ thống cảnh báo điểm mù/ BSM			-	Có/ With	Có/ With
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau/ RCTA			-	Có/With	-
Hệ thống cân bằng điện tử/ VSC			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Hệ thống kiểm soát lực kéo/ TRC			Có/ With	Có/ With	Có/ With
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc/ HAC			Có/ With	Có/ With	Có/ With
AN TOÀN BỊ ĐỘNG/ PASSIVE SAFETY					
Số lượng túi khí/ No of Airbag			7	7	7

Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính kỹ thuật nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỹ thuật trong cuốn catalogue này có thể khác so với thực tế.
Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any details of specifications and equipment without notice. Vehicle photos and detailed specifications in this catalogue may vary from the actual ones.

MÀU NGOẠI THẤT

Trắng ngọc trai 089

Đen 218

MÀU NỘI THẤT

Đen

Be

PHỤ KIỆN

NGOẠI THẤT

Ốp hướng gió cản trước

Ốp hướng gió sườn xe

Ốp trang trí lưới tản nhiệt phía dưới

Ốp lưới tản nhiệt

Vè che mưa

Ốp viền gương chiếu hậu ngoài

Ốp hõm tay nắm cửa mạ Crom

Hõm tay nắm cửa cao su vân các bon

Hõm tay nắm cửa cao su màu bạc

Phim dán bảo vệ hõm cửa

Chụp ống xả

NỘI THẤT

Khay hành lý

Ốp bậc lên xuống 4 cửa

Ốp bậc lên xuống (đen)

Phim dán bảo vệ cản sau

ĐIỆN TỬ

Sạc không dây

Gập gương tự động

Còi cao cấp

TIỆN ÍCH

Búa thoát hiểm

Bộ hỗ trợ khẩn cấp

Bạt phủ xe